001

SỞ NỘI VỤ TỈNH ĐIỆN BIÊN **THANH TRA SỞ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40 /KL-TTSNV	*Điện Biên, ngày 17 tháng 11 năm 2023*

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra công tác nội vụ tại Sở NN&PTNT tỉnh Điện Biên

Thực hiện Quyết định thanh tra số 29/QĐ-TTr ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Chánh Thanh tra Sở Nội vụ về việc thanh tra công tác nội vụ tại Sở NN&PTNT, Kế hoạch thanh tra được Chánh Thanh tra Sở Nội vụ phê duyệt. Từ ngày 11/10/2023 đến ngày 20/10/2023 Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Sở NN&PTNT.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 25/10/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên kết luận như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy sản; thủy lợi; phòng, chống thiên tai; phát triển nông thôn; chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản và muối; các dịch vụ công thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật.

Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Điện Biên được tổ chức theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Quyết định số 2367/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bao gồm: **04** phòng chuyên môn, nghiệp vụ; **06** Chi cục; **09** đơn vị sự nghiệp (Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng là Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách) và 02 tổ chức khác được thành lập theo yêu cầu nhiệm vụ

(*Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới, Văn phòng thường trực Quỹ Phòng chống thiên tai tỉnh Điện Biên).*

Năm 2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được giao 512 biên chế hành chính, sự nghiệp (công chức: 340; viên chức: 172); Số biên chế có mặt tại thời điểm 01/10/2023 là 490 biên chế (công chức: 324; viên chức: 166).

II. KẾT QỦA KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Tuyển dụng, tiếp nhận vào làm công chức, viên chức

Đoàn thanh tra không kiểm tra, xác minh lĩnh vực tuyển dụng và tiếp nhận công chức của năm 2020 và 2021 do Thanh tra Bộ Nội vụ đã tiến hành thanh tra và có kết luận thanh tra số 71/KL-TTBNV ngày 07/3/2022 về nội dung này.

1.1. Tuyển dụng viên chức năm 2020

Kết quả đạt được

Hội đồng tuyển dụng sở Nông nghiệp thực hiện theo quy định tại Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, Quy chế tổ chức xét tuyển công chức, viên chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và các văn bản hướng dẫn thi hành, căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và trong chỉ tiêu biên chế được giao. Sở Nông nghiệp đã tổ chức tuyển dụng theo phương án được Sở Nội vụ phê duyệt, tất cả các trường hợp được tuyển dụng đều có trong danh sách phê duyệt kết quả tuyển dụng của Sở Nội vụ.

Tồn tại, hạn chế

a. Tồn tại hạn chế tuyển dụng 06 viên chức đợt 1 năm 2020

- Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng gồm có 9 thành viên là chưa phù hợp với quy định. (quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định 29/2012/NĐ-CP).

- Hội đồng tuyển dụng thành lập các ban kiểm tra sát hạch theo từng vị trí tuyển dụng là chưa phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 6 Nghị định 161/2018/NĐ-CP.

b. Tồn tại hạn chế tuyển dụng 25 viên chức đợt 2 năm 2020

- Hội đồng tuyển dụng thành lập các ban kiểm tra sát hạch theo từng vị trí tuyển dụng là chưa phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 8 TT 06/2020/TT-BNV Thông tư 06/2020/TT-BNV. Thông tư ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng

hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức.

1.2. Tuyển dụng viên chức năm 2021

Kết quả đạt được

Quy trình tuyển dụng đã được Sở Nông nghiệp thực hiện theo quy định tại Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Thông tư 06/2020/TT-BNV . Thông tư ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức… Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và trong chỉ tiêu biên chế được giao. Sở Nông nghiệp đã tổ chức tuyển dụng theo phương án được Sở Nội vụ phê duyệt, tất cả các trường hợp được tuyển dụng đều có trong danh sách phê duyệt kết quả tuyển dụng của Sở Nội vụ.

Tồn tại, hạn chế

- Ban đề thi ra 01 bộ đề thi phỏng vấn chính thức và 01 bộ đề thi dự phòng ở tất cả vị trí dự tuyển là chưa phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 23 TT06.

- Bộ hồ sơ tuyển dụng sắp xếp chưa khoa học.

1.3. Tuyển dụng viên chức năm 2022

Kết quả đạt được

Quy trình tuyển dụng đã được Sở Nông nghiệp thực hiện theo quy định tại Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Thông tư 06/2020/TT-BNV . Thông tư ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức… Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và trong chỉ tiêu biên chế được giao. Sở Nông nghiệp đã tổ chức tuyển dụng theo phương án được Sở Nội vụ phê duyệt, tất cả các trường hợp được tuyển dụng đều có trong danh sách phê duyệt kết quả tuyển dụng của Sở Nội vụ.

Tồn tại, hạn chế

a. Tồn tại hạn chế tuyển dụng 06 viên chức đợt 1 năm 2022

- Ban đề thi ra mỗi vị trí tuyển dụng 01 đề chính thức và 01 đề dự phòng là chưa phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 23 TT06.

- Bộ hồ sơ tuyển dụng sắp xếp chưa khoa học.

b. Tồn tại hạn chế tuyển dụng 03 viên chức đợt 2 năm 2022

- Ban đề thi ra mỗi vị trí tuyển dụng 02 đề chính thức và 02 đề dự phòng là chưa phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 23 Thông tư 06/2020/TT-BNV . Thông tư ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi

nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức

2. Tuyển dụng công chức năm 2022

Kết quả đạt được

Quy trình tuyển dụng công chức đã được Sở thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Thông tư 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức... Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và trong chỉ tiêu biên chế được giao. Sở đã tổ chức tuyển dụng theo phương án được Sở Nội vụ phê duyệt, trường hợp được tuyển dụng đều có trong danh sách phê duyệt kết quả tuyển dụng của Sở Nội vụ.

Tồn tại hạn chế

Tại phần thi phỏng vấn (vòng 2):

- Một số thành viên Ban kiểm tra, sát hạch không có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác trong ngành, lĩnh vực phù hợp với yêu cầu của vị trí cần tuyển là chưa phù hợp với quy định tại điểm a khoản 5 Điều 6 Thông tư 06/2020/TT-BNV . Thông tư ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức.

2. Việc luân chuyển công chức lãnh đạo, quản lý

Trong giai đoạn thanh tra, Sở NN&PTNT không thực hiện việc luân chuyển đối với công chức lãnh đạo, quản lý.

3. Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức

a. Kết quả đạt được

Trong niên độ thanh tra từ năm 2020-2022 Sở Nông nghiệp đều đã ban hành kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của từng năm. Đã thực hiện chuyển đổi được 112 công chức, viên chức nằm trong danh mục chuyển đổi vị trí công tác đến thời hạn phải chuyển đổi (Năm 2020: 20 người; Năm 2021: 45 người; Năm 2022: 47 người).

Qua kết quả kiểm tra hồ sơ chuyển đổi vị trí công tác được Sở thực hiện theo thẩm quyền, trường hợp chuyển đổi đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

b. Tồn tại, hạn chế

- Trong 3 năm Sở Nông nghiệp ban hành kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 59 còn chậm, chưa kịp thời.

- Năm 2020: lĩnh vực Kiểm lâm, lâm nghiệp: 04 người, lĩnh vực Kế toán: 07 người chưa chuyển đổi theo kế hoạch.

- Năm 2021: Lĩnh vực kiểm lâm: 06 người, lĩnh vực kế toán: 05 người chưa chuyển đổi theo kế hoạch.

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo quản lý

Từ năm 2020 đến năm 2022, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã bổ nhiệm và bổ nhiệm lại với kết quả như sau:

- Năm 2020: Bổ nhiệm, điều động và bổ nhiệm 09 viên chức; bổ nhiệm lại 03 viên chức.

- Năm 2021: Bổ nhiệm, điều động và bổ nhiệm 10 viên chức; bổ nhiệm lại 05 viên chức.

- Năm 2022: Bổ nhiệm, điều động và bổ nhiệm 09 công chức, viên chức; bổ nhiệm lại 15 công chức, viên chức; kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo quản lý đối với 01 công chức.

Các trường hợp được bổ nhiệm đều có trong quy hoạch cán bộ quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở đã thực hiện việc lập và lưu hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại theo quy định. Về cơ bản, các trường hợp được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đã đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm; trình tự, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đã được Sở thực hiện đúng quy định.

Tuy nhiên, việc thực hiện công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý còn một số tồn tại sau:

Đối với bổ nhiệm ông Hoàng Văn Tịnh – Phó Giám đốc Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường: Tại thời điểm bổ nhiệm, ông Hoàng Văn Tịnh đang giữ hạng IV viên chức chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 1, Điều 21 Quyết định 06-QĐ/TU ngày 12/4/2022 của Tỉnh uỷ Điện Biên Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử (cán bộ là trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương phải giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên).

Một số trường hợp bổ nhiệm lại còn chậm so với quy định.

Bản kê khai tài sản của một số trường hợp bổ nhiệm, bổ nhiệm lại thực hiện chưa đúng mẫu bản kê khai tài sản phục vụ công tác cán bộ theo quy định tại Nghị định 130/2020/NĐ-CP.

5. Việc thực hiện quy trình xử lý kỷ luật công chức, viên chức

Trong giai đoạn thanh tra, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã xử lý kỷ luật 10 công chức, viên chức với các hình thức: Khiển trách, cảnh cáo, giáng chức và buộc thôi việc. Về cơ bản, Sở đã thực hiện quy trình xử lý kỷ luật đảm bảo theo quy định tại Nghị định 34/2011/NĐ-CP và Nghị định 112/2020/NĐ-CP.

6. Việc thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức; việc giải quyết thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức, viên chức

Việc thực hiện chế độ chính sách đối với công chức, viên chức như: nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn và chế độ nghỉ hưu, thôi việc…đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện đầy đủ, kịp thời theo đúng các quy định hiện hành.

7. Công tác quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập

Hàng năm, trên cơ sở Quyết định giao biên chế của UBND tỉnh, Sở NN &PTNT đã thực hiện phân bổ, giao chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức hàng năm đối với các đơn vị đảm bảo đúng quy định. Không bố trí sử dụng biên chế vượt quá chỉ tiêu biên chế được UBND tỉnh giao.

Năm / Biên chế	2020			2021			2022		
	Biên chế được giao	Biên chế đã sử dụng	**Biên chế chưa sử dụng**	Biên chế được giao	Biên chế đã sử dụng	**Biên chế chưa sử dụng**	Biên chế được giao	Biên chế đã sử dụng	**Biên chế chưa sử dụng**
Công chức	Đoàn không kiểm tra, xác minh giai đoạn này do đã có trong kết luận thanh tra của Bộ Nội vụ						344	313	**31**
Viên chức	171	165	**06**	171	159	**12**	174	168	**06**
Người lao động	27	16	**11**	27	23	**04**	27	20	**07**

8. Số lượng cấp phó của các đơn vị trực thuộc Sở, công tác xây dựng đề án vị trí việc làm.

Kết quả đạt được

Trong niên độ thanh tra, Sở Nông nghiệp và PTNT đã triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức trình Sở Nội vụ thẩm định và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phù hợp với chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng đơn vị, đảm bảo các quy định của pháp luật về quản lý công chức, viên chức.

Tồn tại hạn chế

Trong giai đoạn thanh tra, số lượng cấp phó của một số đơn vị trực thuộc Sở NN&PTNT chưa được thực hiện theo đúng quy định, cụ thể như sau:

Năm 2020:

Tính đến thời điểm 31/12/2020 có những đơn vị sau vượt quá số lượng cấp phó theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP:

Khối văn phòng Sở: Thanh tra Sở (02 cấp phó/ tổng số 07 biên chế); Văn phòng Sở (02 cấp phó/ tổng số 06 biên chế) [1]

Đơn vị trực thuộc Sở: Chi cục quản lý chất lượng nông lâm và thuỷ sản (02 cấp phó/ tổng số 03 phòng, ban); Chi cục thuỷ lợi (02 cấp phó/ tổng số 02 phòng, ban) [2]

Năm 2022:

Tính đến thời điểm 31/12/2022:

Văn phòng Sở NN&PTNT có số lượng cấp phó vượt quá so với quy định tại nghị định 107/2020/NĐ-CP (02 cấp phó/ tổng số 06 biên chế)

Phòng trồng trọt có tổng số 04 biên chế, không đủ số lượng thành lập phòng theo quy định tại Nghị định 107/2020/NĐ-CP.[3]

9. Thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức

Trong giai đoạn 2020-2022, Sở NN&PTNT đã cử 08 viên chức thi thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương đối với chức chuyên ngành hành chính. Các công chức, viên chức được cử dự thi nâng ngạch, thăng hạng chức danh nghề nghiệp đều có phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của ngạch dự thi.

10. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức

Kết quả đạt được

Giai đoạn 2020-2022, Sở NN&PTNT đã cử 1260 lượt người đi đào tạo, bồi dưỡng: Năm 2020, cử 416 lượt người đạt 61,5% kế hoạch đề ra; Năm 2021, cử 352 lượt người đạt 100,6% kế hoạch; Năm 2022, cử 492 lượt người đạt 249,7% kế hoạch.

Trên cơ sở vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt và nhu cầu đăng ký đào tạo, bồi dưỡng của công chức, viên chức trong đơn vị trực thuộc, hằng năm Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; đồng thời xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức chung trong toàn ngành. Công tác đào tạo bồi dưỡng của Sở đã được Lãnh đạo sở, Lãnh đạo các các đơn vị trực thuộc quan tâm, gắn với công tác quy hoạch cán bộ.

---

[1] Tại điểm c), khoản 2, Điều 6, Nghị định 107/2020/NĐ-CP quy định "phòng thuộc sở của cấp tỉnh loại II và loại III có dưới 08 biên chế công chức được bố trí 01 Phó Trưởng phòng".

[2] Tại điểm c), khoản 5, Điều 6, Nghị định 107/2020/NĐ-CP quy định "Chi cục có từ 01 đến 03 phòng và tương đương được bố trí 01 Phó chi Cục trưởng.

[3] Tại điểm b), khoản 2, Điều 5, Nghị định 107/2020/NĐ-CP quy định tiêu chí thành lập phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc sở: "tối thiểu 05 biên chế công chức đối với phòng thuộc sở của cấp tỉnh loại II và loại III.

11. Việc ký, sử dụng hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ

Trong giai đoạn thanh tra, Sở NN&PTNT không thực hiện việc ký hợp đồng làm công tác chuyên môn nghiệp vụ.

12. Việc thực hiện Quy tắc ứng xử và Quy chế văn hóa công sở

Trong giai đoạn thanh tra từ năm 2020 đến năm 2022, Sở NN&PTNT đã ban hành Quy chế văn hoá công sở và quy tắc ứng xử của công chức, viên chức và người lao động. Đã thực hiện đầy đủ các quy định của Quy chế văn hoá công sở như việc treo Quốc huy, Quốc kỳ, biển tên phòng làm việc ghi rõ tên đơn vị, họ và tên, chức vụ chức danh cán bộ, công chức. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, cán bộ, công chức viên chức của Sở có tác phong ăn mặc gọn gàng, lịch sự. Có thái độ giao tiếp nhã nhặn, lịch sự, ngôn ngữ giao tiếp rõ ràng, mạch lạc, thân thiện, hợp tác.

13. Việc thực hiện chế độ báo cáo, thống kê và quản lý hồ sơ công chức, viên chức

Trong giai đoạn từ 01/01/2020 đến 31/21/2022, Sở NN&PTNT đã thực hiện chế độ báo cáo, thống kê đầy đủ, đúng quy định, đảm bảo thời gian yêu cầu.

Công tác quản lý hồ sơ CC, VC tại Sở NN&PTNT đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc chung, đúng thẩm quyền được phân cấp.

III. KẾT LUẬN NỘI DUNG THANH TRA

1. Những mặt làm được

Về các bước trong quy trình tuyển dụng công chức, viên chức đã được Sở NN&PTNT thực hiện theo quy định tại thời điểm tuyển dụng và thời điểm hiện hành. Sở Nông nghiệp đã tổ chức tuyển dụng theo phương án được Sở Nội vụ phê duyệt, tất cả các trường hợp được tuyển dụng đều có trong danh sách phê duyệt kết quả tuyển dụng của Sở Nội vụ.

Các trường hợp được bổ nhiệm của Sở đều có trong quy hoạch cán bộ quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở đã thực hiện việc lập và lưu hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại theo quy định. Về các trường hợp được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đã đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm; trình tự, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đã được Sở thực hiện đúng quy định.

Việc thực hiện xử lý, kỷ luật công chức viên chức của Sở đã được thực hiện đảm bảo theo quy định tại Nghị định 34/2011/NĐ-CP và Nghị định 112/2020/NĐ-CP.

Việc thực hiện chế độ chính sách đối với công chức, viên chức như: nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn và chế độ nghỉ hưu, thôi việc…đã được Sở thực hiện đầy đủ, kịp thời theo đúng các quy định hiện hành.

Việc phân bổ, giao chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức hàng năm đối với các đơn vị đảm bảo đúng quy định. Không bố trí sử dụng biên chế vượt quá chỉ tiêu biên chế được UBND tỉnh giao.

Việc xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của Sở phù hợp với chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng đơn vị, đảm bảo các quy định của pháp luật về quản lý công chức, viên chức.

Các công chức, viên chức được cử dự thi nâng ngạch, thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Sở NN&PTNT đều có phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của ngạch dự thi. Công tác đào tạo bồi dưỡng của Sở đã được Lãnh đạo sở, Lãnh đạo các các đơn vị trực thuộc quan tâm, gắn với công tác quy hoạch cán bộ.

Việc thực hiện Quy tắc ứng xử và Quy chế văn hoá công sở, thực hiện chế độ thông tin báo cáo và quản lý hồ sơ công chức viên chức được Sở thực hiện đảm bảo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Tồn tại hạn chế

- Việc thực hiện một số bước trong quy trình tuyển dụng công chức, viên chức của Sở NN&PTNT còn chưa phù hợp với quy định tại Nghị định 29/2012/NĐ-CP, Thông tư 06/2020/TT-BNV. Cụ thể ở một số bước như: Thành lập hội đồng tuyển dụng, thành lập các ban giúp việc cho hội đồng tuyển dụng; đề thi, việc lựa chọn các thành viên tham gia ban kiểm tra sát hạch, ...

- Việc ban hành kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của Sở NN&PTNT còn chậm so với quy định. Việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của công chức viên chức chưa đảm bảo với kế hoạch đề ra.

- Việc thực hiện quy trình công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo quản lý còn chưa đảm bảo theo quy định, hướng dẫn của Tỉnh uỷ. Một số trường hợp bổ nhiệm lại còn chậm.

- Số lượng cấp phó của một số đơn vị trực thuộc Sở NN&PTNT còn vượt quá so với quy định.

3. Nguyên nhân

Trong công tác tuyển dụng, qua thanh tra,Thanh tra Sở Nội vụ xác định có nhiều nguyên nhân tác động ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác cán bộ của Sở NN&PTNT, trong đó có một số nguyên nhân chủ yếu như sau:

- Do đặc thù của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn quản lý rất nhiều lĩnh vực khác nhau. Trong một kỳ tuyển dụng thì các vị trí tuyển dụng thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau (lâm nghiệp, nông nghiệp, nước sạch nông thôn, khuyến nông...). Do hội đồng tuyển dụng thực hiện chưa đúng Nghị định 29/2012/NĐ-CP, Nghị định 138/2020/NĐ-CP, Thông tư 06/2020/TT-BNV.

- Việc ban hành kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của Sở còn chậm, nguyên nhân do hàng năm các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở xây dựng kế hoạch chưa đảm bảo tiến độ thời gian theo quy định.

- Việc nghiên cứu, hiểu, áp dụng các quy định của pháp luật về công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại của bộ phận tham mưu công tác cán bộ còn chưa kịp thời dẫn đến công tác tham mưu chưa đảm bảo.

- Việc sắp xếp, kiện toàn, bố trí nhân sự của sở còn chưa đảm bảo tính kịp thời nên một số đơn vị vẫn để xảy ra tình trạng vượt quá số lượng cấp phó, không đảm bảo số lượng công chức để duy trì phòng theo quy quy định của pháp luật.

- Do Quyết định 03/2022/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND tỉnh Điện Biên Quy định tiêu chuẩn, chức danh lãnh đạo quản lý các phòng, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh chưa được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với Quyết định 06-QĐ/TU ngày 12/4/2022 của Tỉnh uỷ Điện Biên Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.. Dẫn đến việc bổ nhiệm ông Hoàng Văn Tịnh – Phó Giám đốc Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 1, Điều 21 Quyết định 06-QĐ/TU ngày 12/4/2022 của Tỉnh uỷ Điện Biên.

- Bộ phận tham mưu về công tác bổ nhiệm chưa thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo quản lý; công tác theo dõi, tham mưu thực hiện quy trình bổ nhiệm lại đối với một số viên chức trong đơn vị đôi lúc còn chưa kịp thời; bên cạnh đó công tác thẩm định tiêu chuẩn chính trị thuộc thẩm quyền của Đảng Uỷ Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, Ban tổ chức Huyện uỷ chiếm nhiều thời gian, đôi lúc chưa được kịp thời do vậy cũng ảnh hưởng đến việc ban hành quyết định bổ nhiệm lại còn chậm.

4. Trách nhiệm

Những hạn chế, tồn tại nêu trên thuộc trách nhiệm của Tập thể lãnh đạo Sở và bộ phận tham mưu công tác tổ chức cán bộ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong giai đoạn 2020-2022.

IV. KIẾN NGHỊ

1. Xử lý trách nhiệm

Yêu cầu Phó Giám đốc phụ trách Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên (ở thời điểm hiện tại) tổ chức họp kiểm điểm trách nhiệm đối với các tập thể và cá nhân có liên quan đến các hạn chế, khuyết điểm nêu trên. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện xử lý về Thanh tra Sở Nội vụ trước ngày 25/12/2023.

2. Kiến nghị về công tác quản lý

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cần thực hiện một số nội dung:

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với lĩnh vực tổ chức cán bộ của Sở nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ của bộ phận chuyên môn.

Báo cáo UBND tỉnh để tiến hành sửa đổi Quyết định 03/2022/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND tỉnh Điện Biên cho phù hợp với Quyết định 06-QĐ/TU ngày 12/4/2022 của Tỉnh uỷ Điện Biên.

Bộ phận tham mưu công tác tổ chức cán bộ của Sở phải thường xuyên theo dõi, cập nhật những văn bản hướng dẫn chỉ đạo mới của các cấp, các ngành, nhằm nâng cao chất lượng, tránh để xảy ra sai sót trong quá trình tham mưu cho lãnh đạo Sở.

Chủ động phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thường trực về công tác tổ chức cán bộ Trung ương, của tỉnh, có văn bản đề nghị giải đáp thắc mắc khi cần thiết.

Trên đây là kết luận thanh tra công tác Nội vụ tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên. Đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm thực hiện công khai Kết luận thanh tra theo quy định tại Điểm c, khoản 2, Điều 49, Nghị định 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Thanh tra Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở NN&PTNT;
- Lưu: VT, TTr.

CHÁNH THANH TRA

CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM
THANH TRA VIỆT NAM
THANH TRA SỞ NỘI VỤ T. ĐIỆN BIÊN

Nguyễn Mạnh Hùng